

Số: 01/NQ-HĐQCĐ/ALS

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2017



**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014  
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

**(Dự thảo)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2016;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Logistics Hàng không đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 4 năm 2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được tổ chức ngày 29 tháng 4 năm 2017 đã nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 số 01/BC-HĐQT/ALS ngày /4/2017 với các nội dung chính như sau:

1.1. Thông qua kết quả kinh doanh và kết quả thực hiện đầu tư năm 2016, cụ thể:

**Kết quả kinh doanh:**

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KH2016	TH 2016 BCTC riêng	TH 2016 BCTC Hợp nhất	So KH2016 (%)
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)
1	TỔNG DOANH THU	86.480.075	120.473.427	706.611.735	139
2	TỔNG CHI PHÍ	39.610.582	32.294.664	476.811.578	82
3	LNTT	46.869.493	88.178.763	229.800.157	188
4	LNST	46.869.493	82.428.938	212.606.813	176

**Kết quả thực hiện đầu tư:**

ĐVT: 1.000 VNĐ

TT	DANH MỤC	KẾ HOẠCH được phê duyet điều chỉnh	THỰC HIỆN 2016	THỰC HIỆN/ KẾ HOẠCH (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	<b>TỔNG</b>	<b>440.628.205</b>	<b>120.008.527</b>	<b>27%</b>

1	Đầu tư góp vốn ra ngoài DN	306.616.000	106.176.000	35%
2	Đầu tư dự án	125.773.808	11.766.222	9%
3	Sửa chữa lớn – XDCB	700.000	618.930	88%
4	Đầu tư tài sản	6.914.343	1.447.375	21%
5	Dự phòng đầu tư tài sản	624.054	0	0%

1.2. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và ngân sách đầu tư năm 2017 như sau:

**Các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu - lợi nhuận năm 2017**

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỉ lệ
1	Doanh thu	120.473.427	177.329.150	147
2	Chi phí	32.294.664	47.435.499	147
3	LNTT	88.178.763	129.893.650	147
4	LNST	82.428.938	129.893.650	157

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình kinh doanh và biến động của thị trường điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2017 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần thiết) nhưng không làm giảm tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu và tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch đã được ĐHCĐ phê duyệt và triển khai các dự án huy động vốn, phù hợp với các quy định của pháp luật để đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án chiến lược của Công ty.

**Ngân sách đầu tư năm 2017**

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Danh mục	Kế hoạch 2017
	<b>TỔNG</b>	<b>707.328.506</b>
1	Đầu tư góp vốn	136.562.400
2	Đầu tư dự án	564.601.000
3	Đầu tư tài sản	5.604.642
4	Dự phòng đầu tư	560.464

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách đầu tư năm 2017 cho phù hợp với diễn biến cơ hội đầu tư và tình hình thực tế triển khai các dự án đầu tư của Công ty (nếu cần thiết).

1.3. Thông qua việc tạm trích lập Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi năm 2017 là: 845.000.000 đ

1.4. Thông qua mức chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Mức phụ cấp và thù lao HĐQT/BKS mới (2017) (VNđ/Người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	15.000.000
2	Ủy viên HĐQT	10.000.000

3	Trưởng ban kiểm soát	10.000.000
4	Ủy viên ban kiểm soát	5.000.000
<i>Mức trên đã bao gồm thuế TNCN</i>		

1.5. Thông qua tỷ lệ cổ tức kế hoạch năm 2017 là 30%/ vốn điều lệ

*(Chi tiết Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 kèm theo Nghị quyết này).*

1.6. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2017-2021

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	năm 2021
A	TỔNG DOANH THU	177.329.150	274.328.110	285.999.607	334.702.476	384.596.545
	DOANH THU TỪ DỊCH VỤ	43.317.850	91.890.610	104.867.607	114.377.476	123.354.045
	DOANH THU TÀI CHÍNH	134.011.300	182.437.500	181.132.000	220.325.000	261.242.500
	DOANH THU KHÁC	-	-	-	-	-
B	TỔNG CHI PHÍ	47.435.499	77.755.916	83.467.201	84.368.771	85.968.410
C	LNTT	129.893.650	196.572.194	202.532.406	250.333.706	298.628.135
	Thuế TNDN	-	10.826.939	7.280.081	10.001.741	12.477.127
D	LNST	129.893.650	185.745.256	195.252.325	240.331.965	286.151.008
	Vốn điều lệ	505.000.000	505.000.000	750.000.000	750.000.000	900.000.000
E	LNTT/VĐL	26%	39%	27%	33%	33%
F	LNST/VĐL	26%	37%	26%	32%	32%
G	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	30%	30%	30%	30%	30%

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm số 01/BC-BKS ngày 06/4/2017.

*(Chi tiết Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 kèm theo Nghị quyết này).*

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016.

*(Chi tiết Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 kèm theo Nghị quyết này).*

**Điều 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 với các chỉ tiêu như sau:

STT	Khoản Mục	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	88.178.762.718	
2	Điều chỉnh lợi nhuận chưa thực hiện		
3	LN TT sau điều chỉnh	88.178.762.718	
4	Thuế TNDN (20%)	5.749.824.544	
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	82.428.938.174	
6	Trích quỹ Đầu tư Phát triển	4.121.447.000	Căn cứ điều lệ, không quá 5% LNST cho tới khi bằng 10% VĐL
7	Trích quỹ KT-PL	889.000.000	01 tháng lương bình quân năm 2016

STT	Khoản Mục	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
8	Phụ cấp HĐQT/BKS (tạm ứng)	456.000.000	
9	Thưởng Người QL	1.000.000.000	
10	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	75.962.491.174	
11	LN 2015 để lại chưa chia	11.846.698.551	
12	LN chia Cổ tức 2016: 30%/(VĐL chi trả cổ tức)	67.500.000.000	Chi trả bằng cổ phần
	VĐL chi trả cổ tức	225.000.000.000	
13	LN để lại chưa chia	20.309.189.725	Dự kiến tạm ứng tiếp vào Quý III/2017 sau khi có kết quả 06 tháng.

**Điều 5:** Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2017

(Chi tiết phương án tăng vốn đính kèm theo Nghị quyết này)

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án tăng vốn, toàn quyền quyết định và xử lý các vấn đề liên quan đến tăng vốn điều lệ năm 2017. Thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) và niêm yết trên sàn chứng khoán phù hợp với quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

**Điều 6:** Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT/BKS Công ty cổ phần Logistics Hàng không nhiệm kỳ 2017-2021.

Thành viên HĐQT gồm các ông/bà có tên sau đây:

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

Thành viên HĐQT gồm các ông/bà có tên sau đây:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

**Điều 7:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

**Điều 8:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 9:** Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo đúng tinh thần nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- BKS;
- Các Cổ đông Công ty (qua Website);
- Lưu VT, TK HĐQT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

